

**MÔN HỌC:**

**ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG  
CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**GIẢNG VIÊN:**

**TS. PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG**

**Email: [phuongchunbk@gmail.com](mailto:phuongchunbk@gmail.com)**

# *Chương 3*

## **ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1945-1975)**



# **NỘI DUNG CHƯƠNG 3**

## **I. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)**

- 1. Chủ trương xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945-1946)**
- 2. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và xây dựng chế độ dân chủ nhân dân (1946-1954)**
- 3. Kết quả, ý nghĩa, nguyên nhân thắng lợi và kinh nghiệm lịch sử**

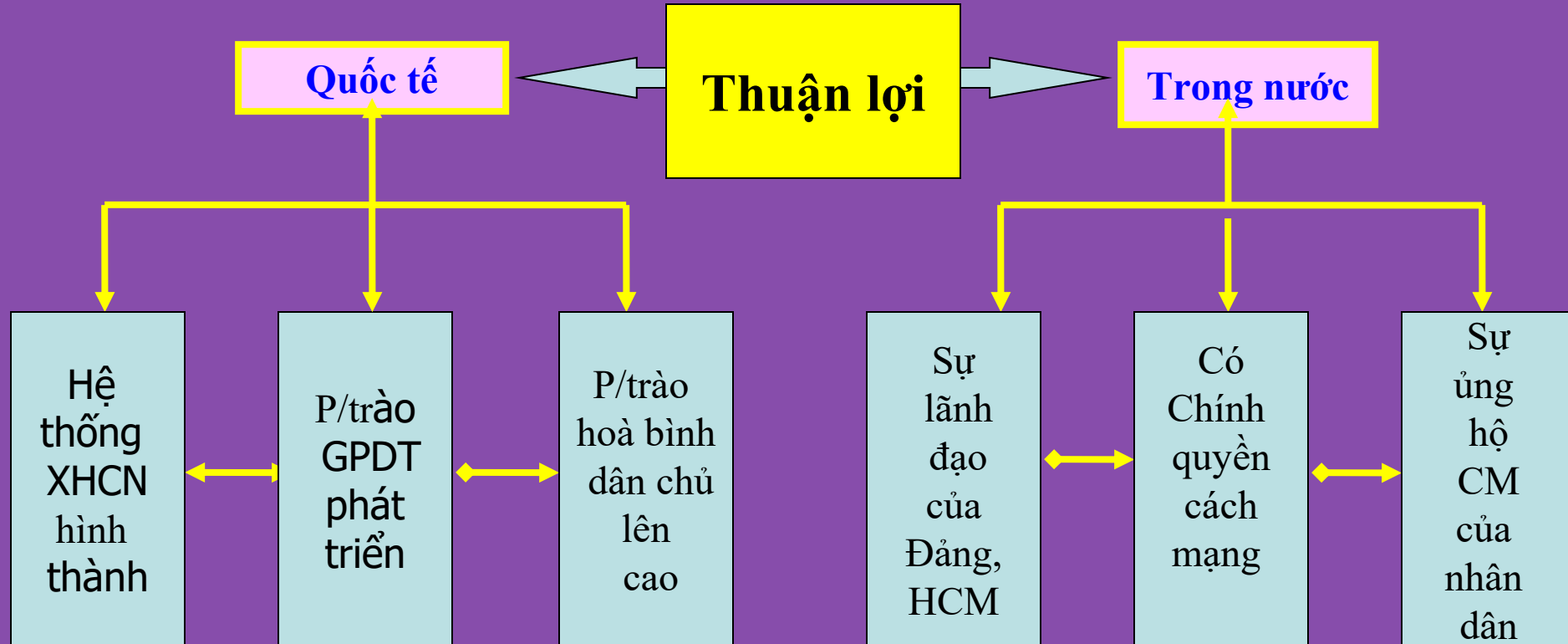
## **II. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC, THỐNG NHẤT TỔ QUỐC (1954-1975)**

- 1. Đường lối trong giai đoạn 1954-1964**
- 2. Đường lối trong giai đoạn 1965-1975**
- 3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm**

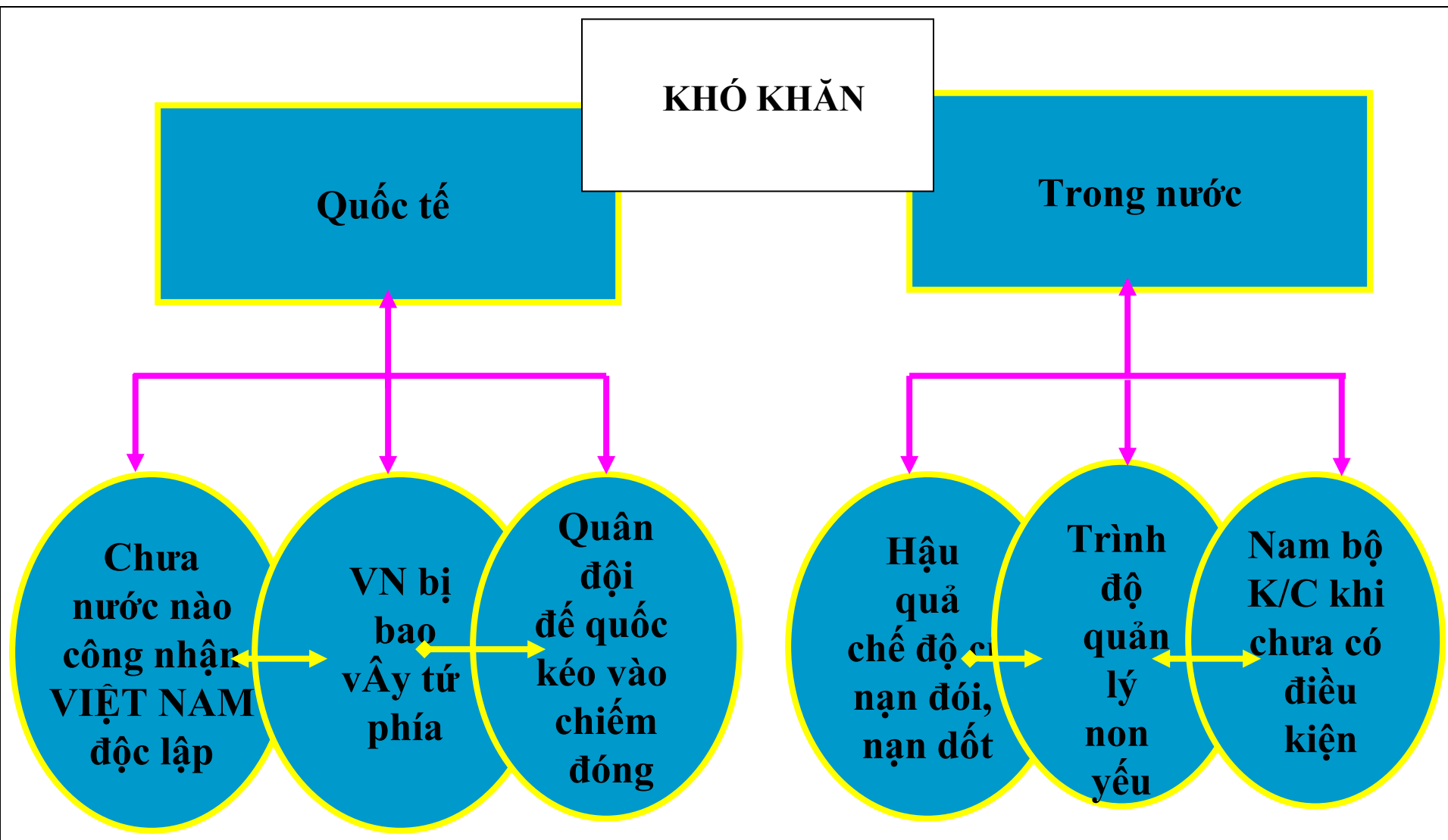
# I. ĐƯỜNG LỐI XÂY DỰNG, BẢO VỆ CHÍNH QUYỀN VÀ KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)

## 1. Chủ trương xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng (1945-1946)

### *a. Hoàn cảnh Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám-1945*



# *Hoàn cảnh Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám-1945*





# Giặc ngoại xâm

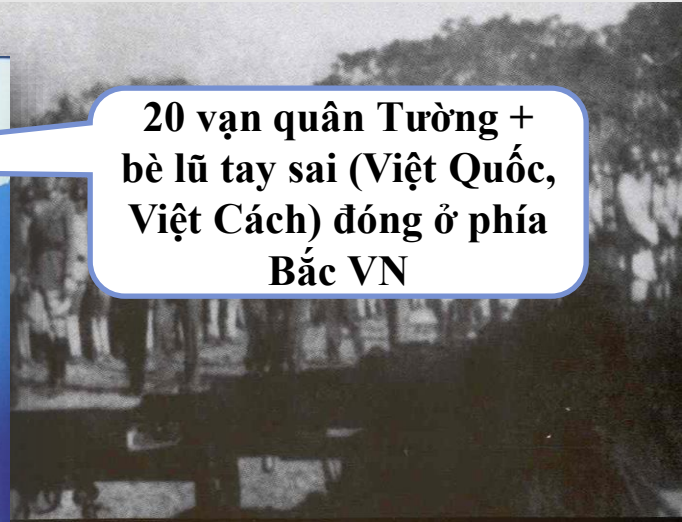
**6 vạn  
quân  
Nhật  
chờ giải  
giáp vũ  
khí trên  
khắp  
Việt  
Nam**

**Quân Pháp  
(núp bóng  
quân Anh),  
quay trở lại  
xâm lược VN  
lần 2**

500 quân Pháp từ cảng Mắc-xây  
được điều động sang Sài Gòn.  
Ảnh chụp ngày 25.9.1945.



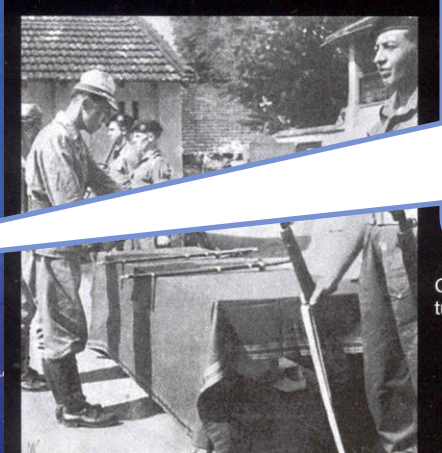
**20 vạn quân Tưởng +  
bè lũ tay sai (Việt Quốc,  
Việt Cách) đóng ở phía  
Bắc VN**



Giới Thạch và Nội bộ tước khí giới quân Nhật.

**VT 16**

**Hơn 1  
vạn quân  
Anh  
đóng ở  
phía  
Nam VN**



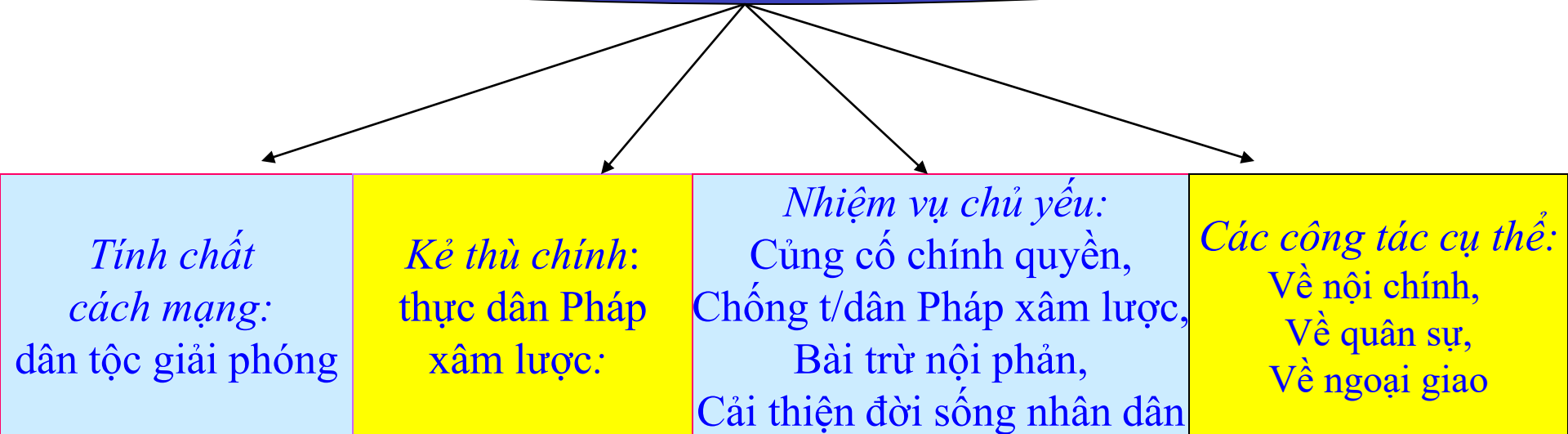
Quân Anh vào Sài Gòn để  
tước khí giới quân Nhật.

## *Hoàn cảnh Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám-1945*

*“Giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm” là những hiểm họa đối với chế độ mới, vận mệnh dân tộc như “ngàn cân treo sợi tóc”, Tổ quốc lâm nguy!*

## ***b. Chủ trương kháng chiến, kiến quốc của Đảng***

### **Chỉ thị “Kháng chiến, kiến quốc”, 25-11-1945**

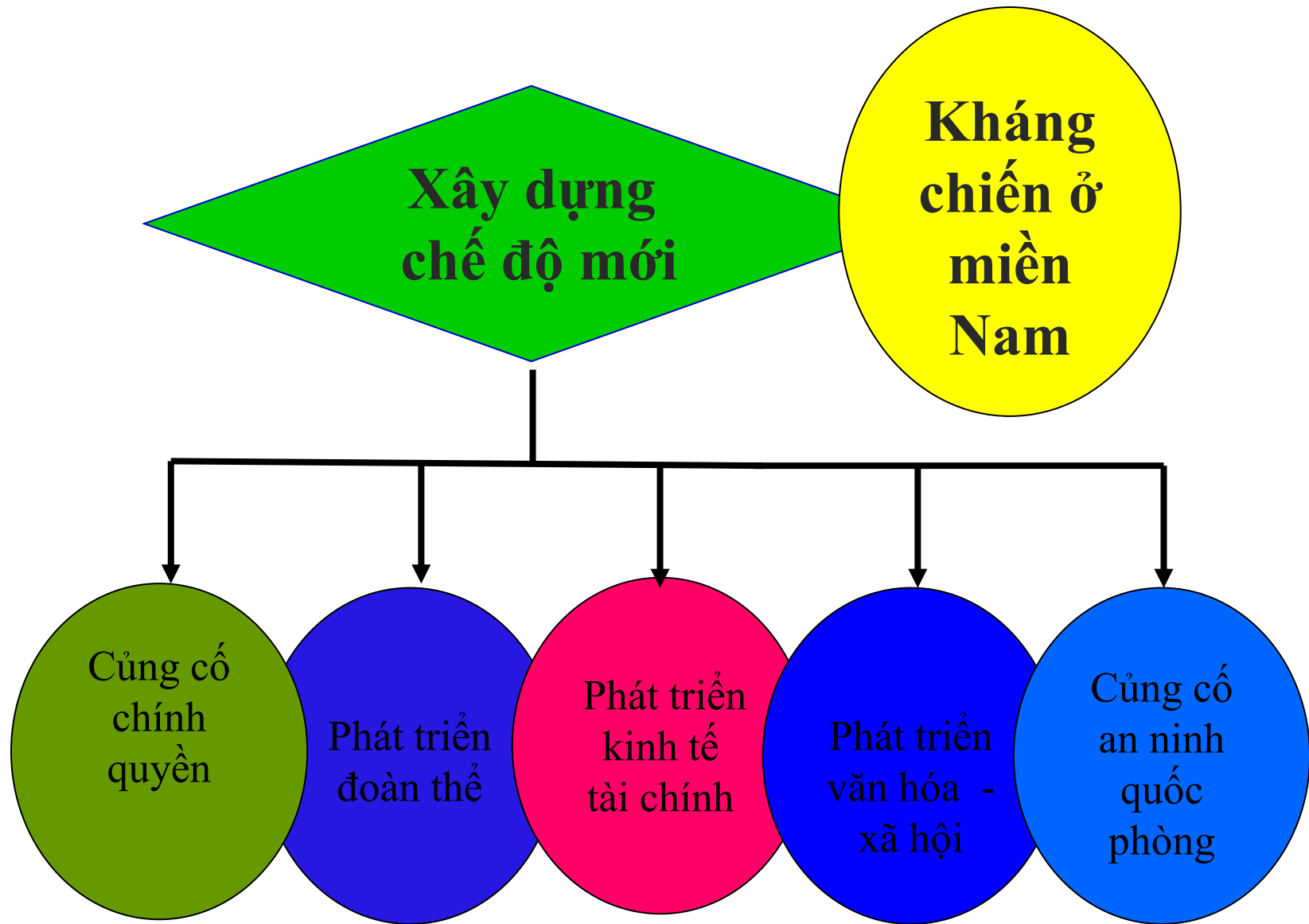




## *Các công tác cụ thể:*

- + Nội chính: xúc tiến bầu cử quốc hội, thành lập chính phủ hợp pháp, hợp hiến; kiện toàn chính quyền từ trung ương tới địa phương.
  - + Quân sự: chủ trương kháng chiến chống Pháp ở miền Nam, xây dựng lực lượng trong cả nước.
  - + Ngoại giao: nêu cao khẩu hiệu “*Hoa-Việt thân thiện*” đối với Tưởng; thực hiện chính sách “độc lập về chính trị, nhân nhượng về kinh tế” đối với Pháp.
- . Sách lược hoà Tưởng đánh Pháp (từ 9-1945 đến trước ngày 6-3-1946)
  - . Sách lược hoà Pháp đuổi Tưởng (từ ngày 6-3-1946 đến 19-12-1946)

*Chỉ đạo thực hiện chủ trương Kháng chiến, kiến quốc*



## *c. Kết quả, ý nghĩa và kinh nghiệm*

### *\* Kết quả*

Những nội dung của chủ trương *Kháng chiến, kiến quốc* được Đảng tập trung chỉ đạo thực hiện trên thực tế từ tháng 9-1945 đến cuối năm 1946 với tinh thần kiên quyết, khấn trương, linh hoạt, sáng tạo... đã thu được thắng lợi to lớn:

- Về chính trị,
- Về kinh tế,
- Về văn hóa,
- Về quân sự,
- Về bảo vệ chính quyền cách mạng

*Thắng lợi bước đầu đó đã làm cho nhân dân cảm nhận được bản chất tốt đẹp của chế độ mới, chế độ Dân chủ nhân dân, của dân, do dân, vì dân, càng thêm tin tưởng, gắn bó và quyết tâm xây dựng, bảo vệ chế độ ấy.*

## *\* Ý nghĩa thắng lợi*

- Đưa cách mạng Việt Nam vượt qua khó khăn hiểm nghèo, bảo vệ độc lập dân tộc, giữ vững chính quyền;
- Xây dựng được những nền móng đầu tiên, cơ bản cho chế độ mới;
- Chuẩn bị được những điều kiện cần thiết cho cuộc kháng chiến toàn quốc.

## ***\* Các kinh nghiệm lịch sử nổi bật***

- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, dựa vào dân để xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng.
- Triệt để lợi dụng mâu thuẫn trong nội bộ kẻ thù, chia rẽ, nhử nhọt vào kẻ thù chính, nhân nhượng có nguyên tắc.
- Tận dụng khả năng hòa hoãn để xây dựng lực lượng, củng cố chính quyền; đề cao cảnh giác, sẵn sàng ứng phó với khả năng chiến tranh lan ra cả nước khi kẻ địch bội ước.

## 2. Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và xây dựng chế độ dân chủ nhân dân (1946-1954).

### a. Hoàn cảnh lịch sử

#### - Về phía Việt Nam:

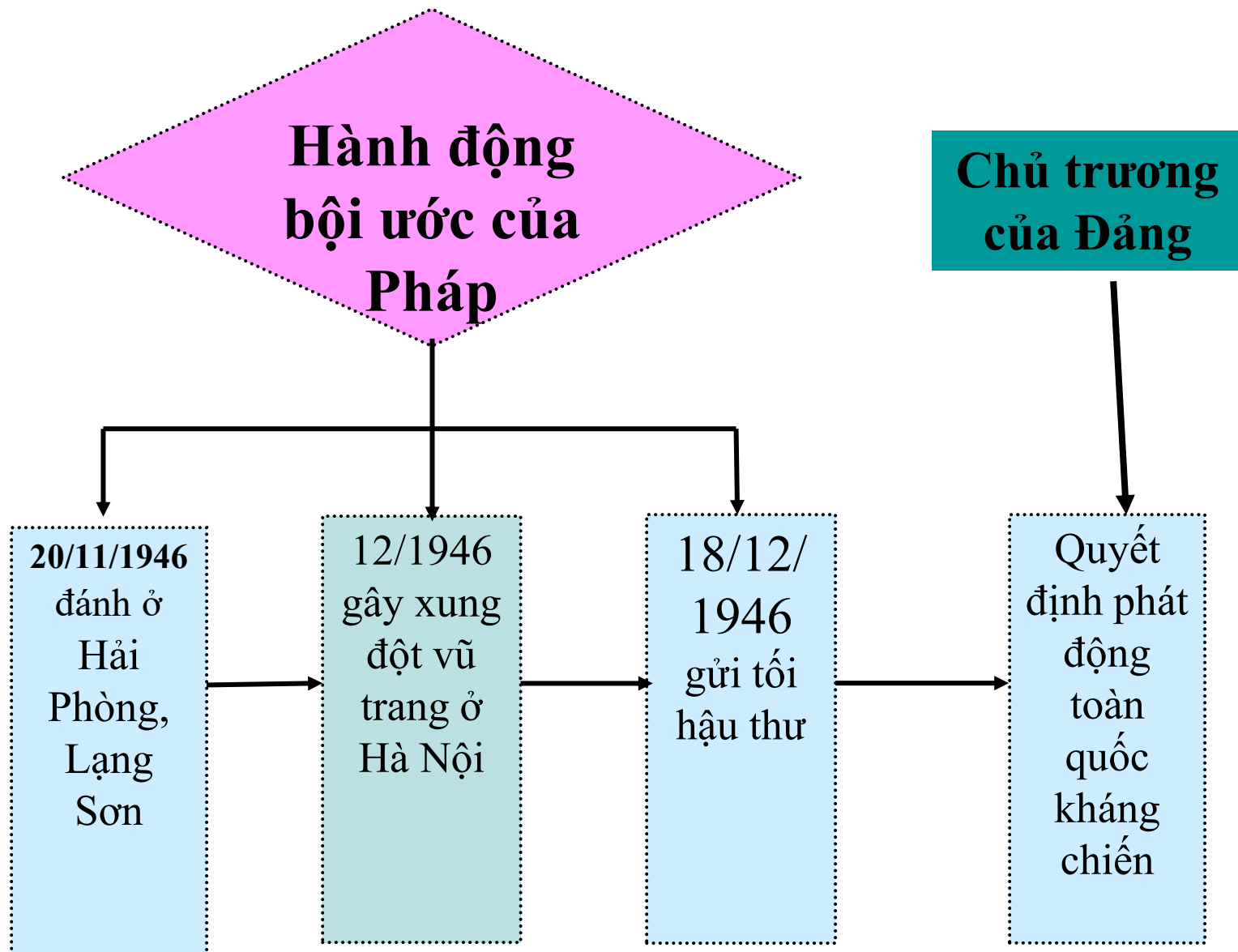
- + Từ 23-9-1945: kháng chiến chống Pháp ở Nam Bộ
- + Từ 6-3-1946: thương lượng, đàm phán với Pháp
- + Từ 5-11-1946: kiên trì đàm phán song sẵn sàng kháng chiến chống Pháp
- + Từ 19-12-1946: phát động toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp
- + Rạng ngày 20-12-1946: phát đi *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*

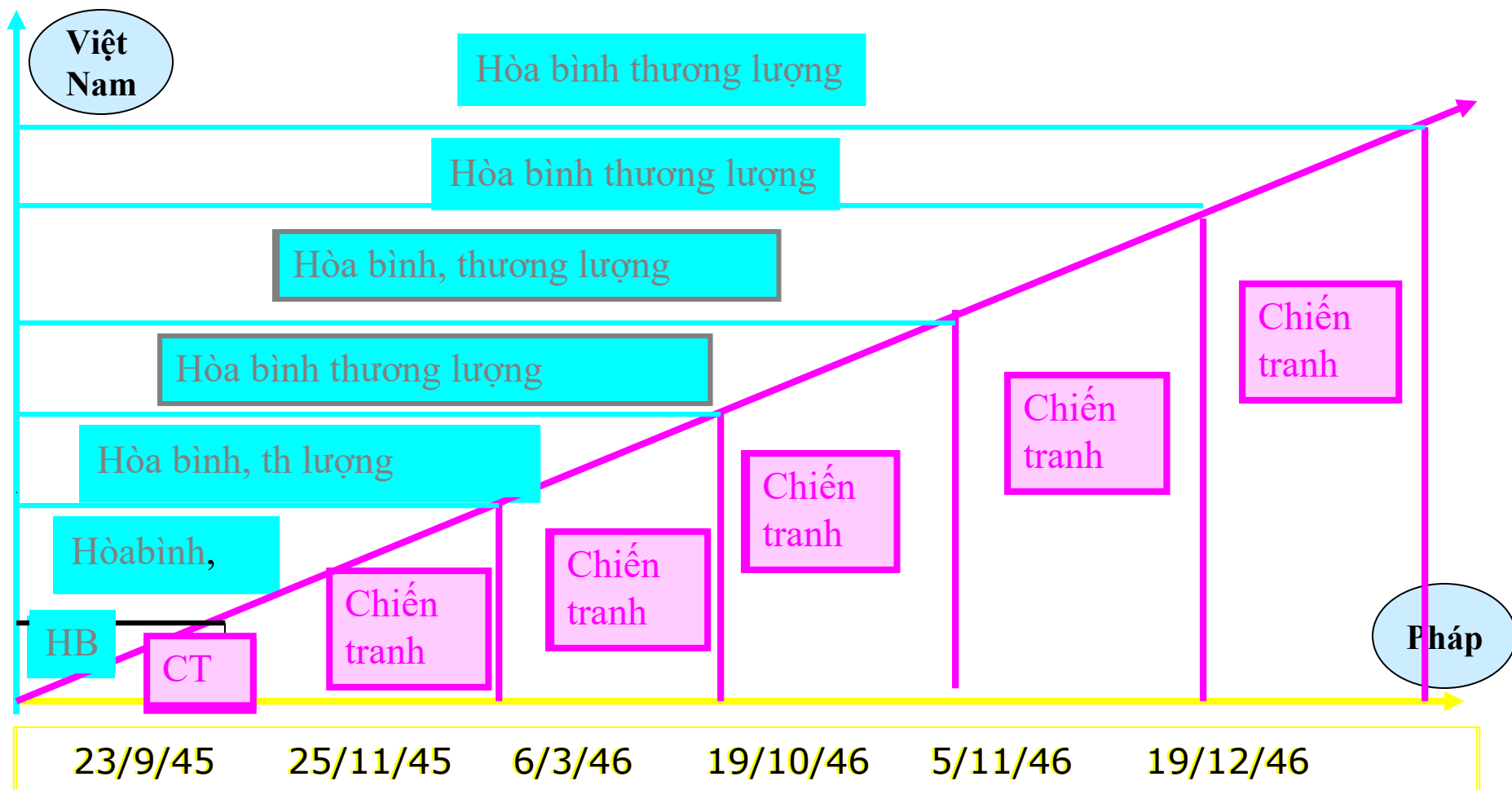
#### - Về phía Pháp:

- + Từ 23-8-1945: xâm lược Nam bộ Việt Nam bằng vũ lực
- + Từ 6-3-1946: thương lượng để ra miền Bắc, đồng thời phá hoại các điều đã ký
- + Từ giữa tháng 11-1946: khiêu khích, gây sự, tạo bàn đạp
- + Từ 18-12-1946: dùng vũ lực, khước từ đàm phán



# Chủ trương phát động cuộc kháng chiến toàn quốc của Đảng





**Động thái của Việt Nam/Pháp sau CMT8**

## ***b. Quá trình hình thành và nội dung đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp***

### ***\* Quá trình hình thành***

Đường lối kháng chiến của Đảng được hình thành từng bước qua thực tiễn đối phó với âm mưu, thủ đoạn xâm lược của TD Pháp...

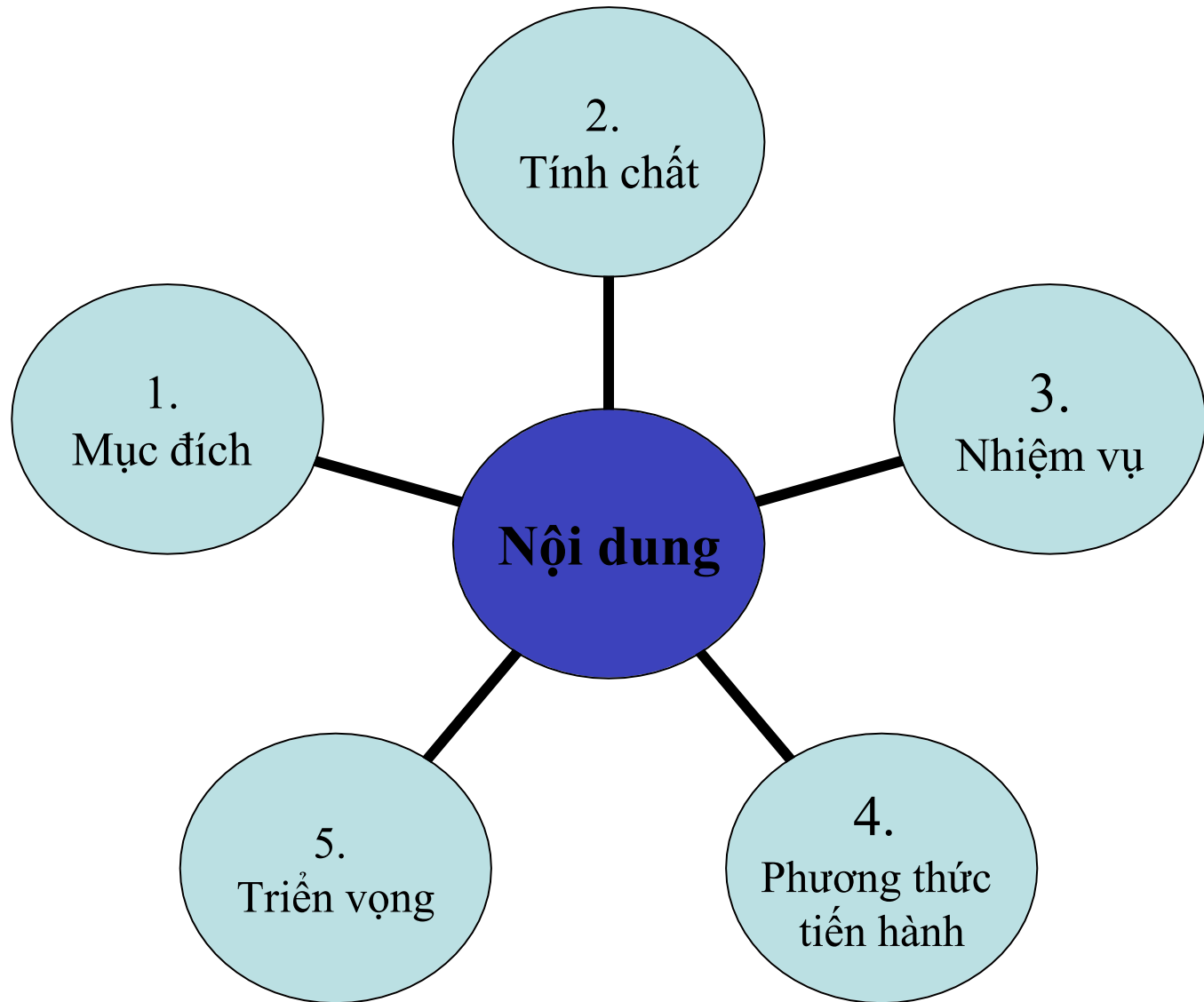
Đường lối hoàn chỉnh và thể hiện tập trung trong 3 văn kiện lớn:

+ *Chỉ thị Toàn dân kháng chiến* của Trung ương Đảng (soạn ngày 12-12-1946), công bố ngày 22-12-1946

+ *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-12-1946)

+ Tác phẩm *Kháng chiến nhất định thắng lợi* của Tổng bí thư Trường Chinh (1947)

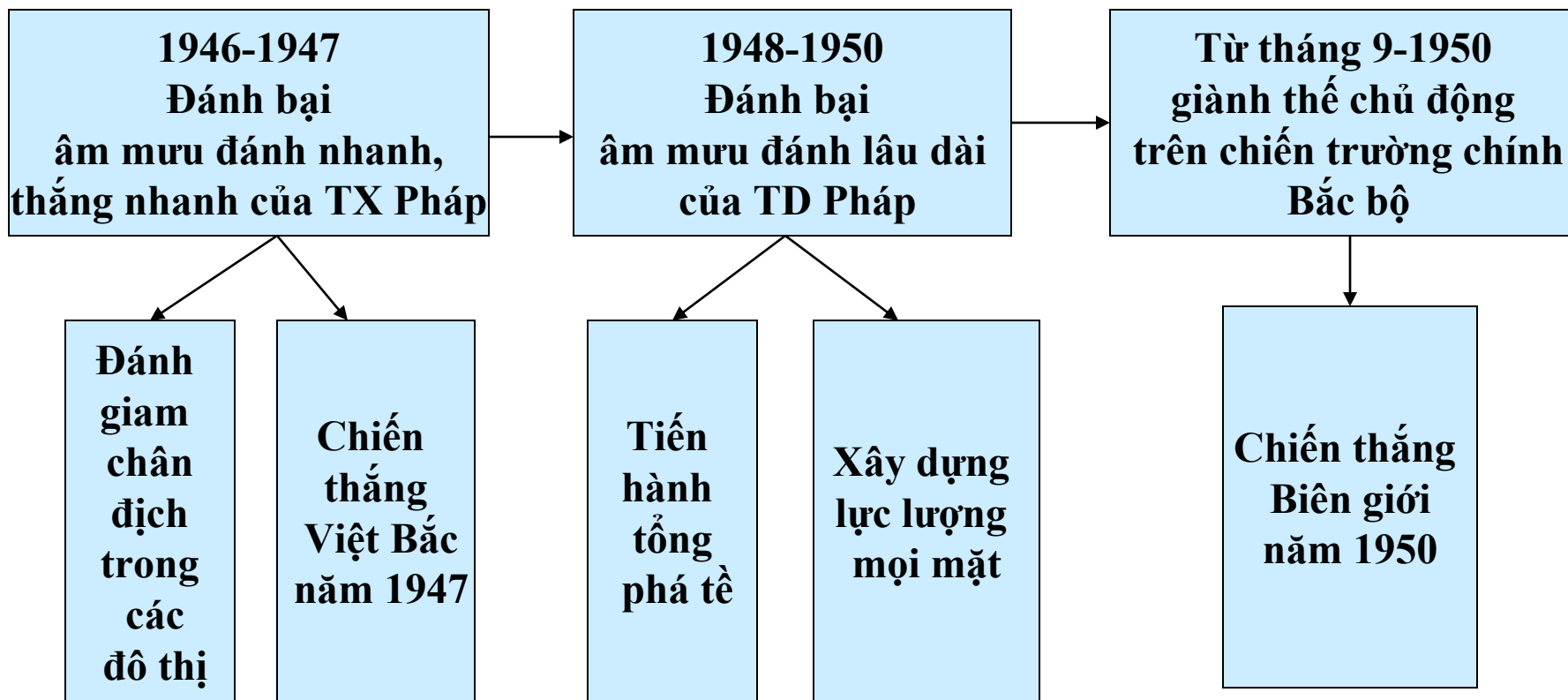
- Nội dung *Đường lối kháng chiến* chống thực dân Pháp:



# Nội dung đường lối kháng chiến chống Pháp

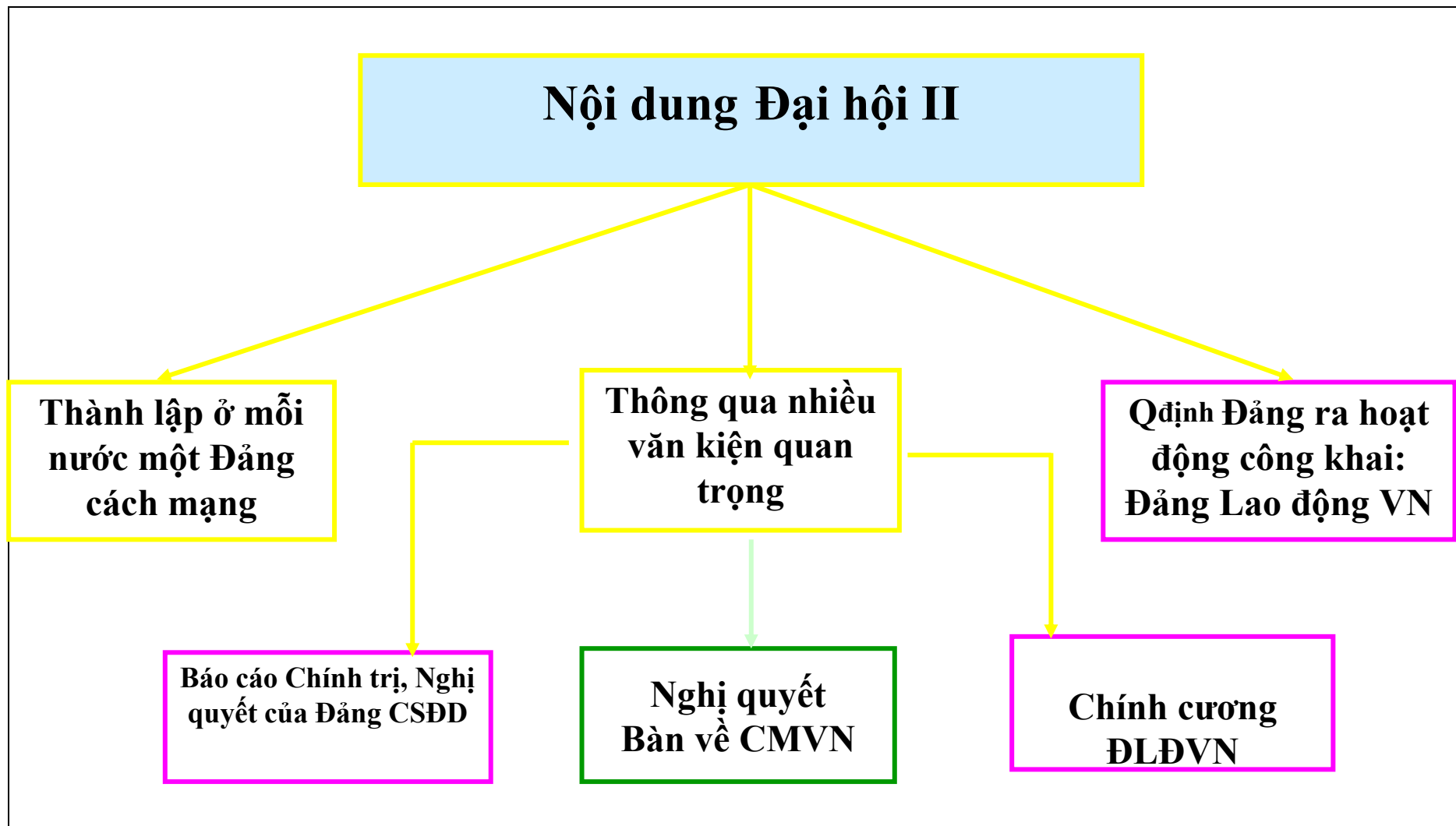
- + *Mục đích của cuộc kháng chiến*: chống thực dân Pháp xâm lược, giành độc lập, thống nhất cho dân tộc.
- + *Tính chất của cuộc kháng chiến*: trường kỳ kháng chiến, toàn diện kháng chiến. Cuộc kháng chiến mang tính chất giải phóng dân tộc, chính nghĩa.
- + *Nhiệm vụ của kháng chiến*: có ba nhiệm vụ: Giành độc lập dân tộc; giành tự do dân chủ cho nhân dân (ruộng đất); phát triển chế độ dân chủ.
- + *Phương châm kháng chiến*: toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh.
- + *Triển vọng kháng chiến*: mặc dù lâu dài, gian khổ, khó khăn, song nhất định thắng lợi.

# **\* Sự chỉ đạo của Đảng và các bước phát triển của cuộc kháng chiến trên mặt trận quân sự 1946-1950**

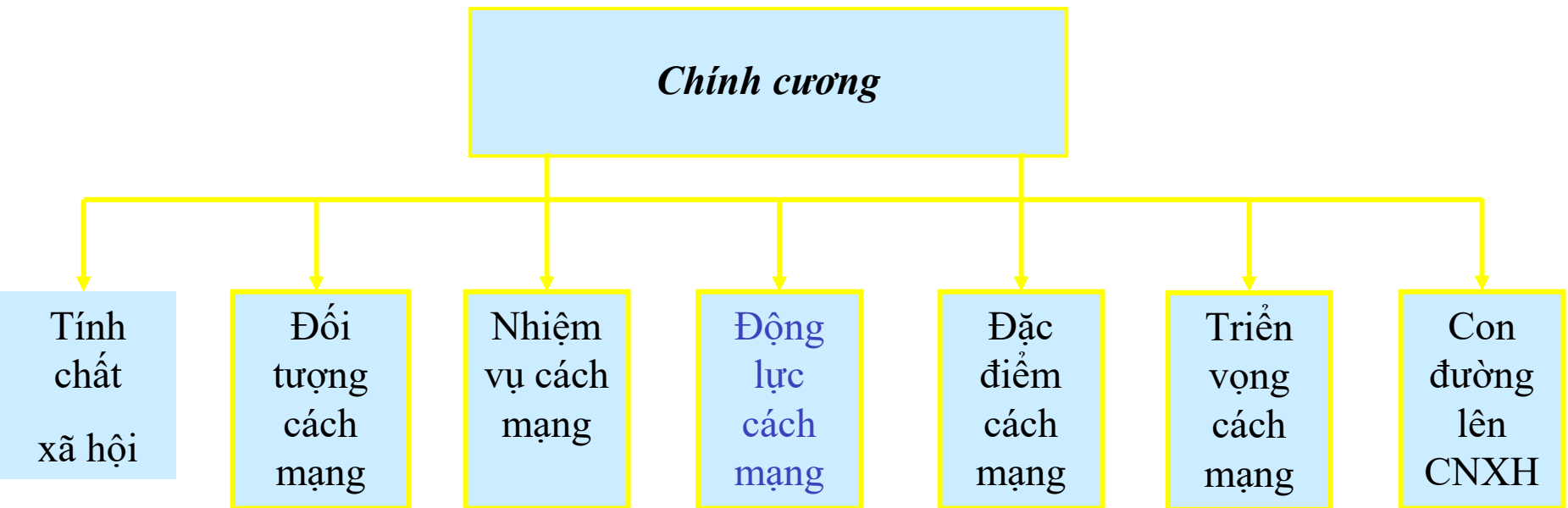




# \* Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng



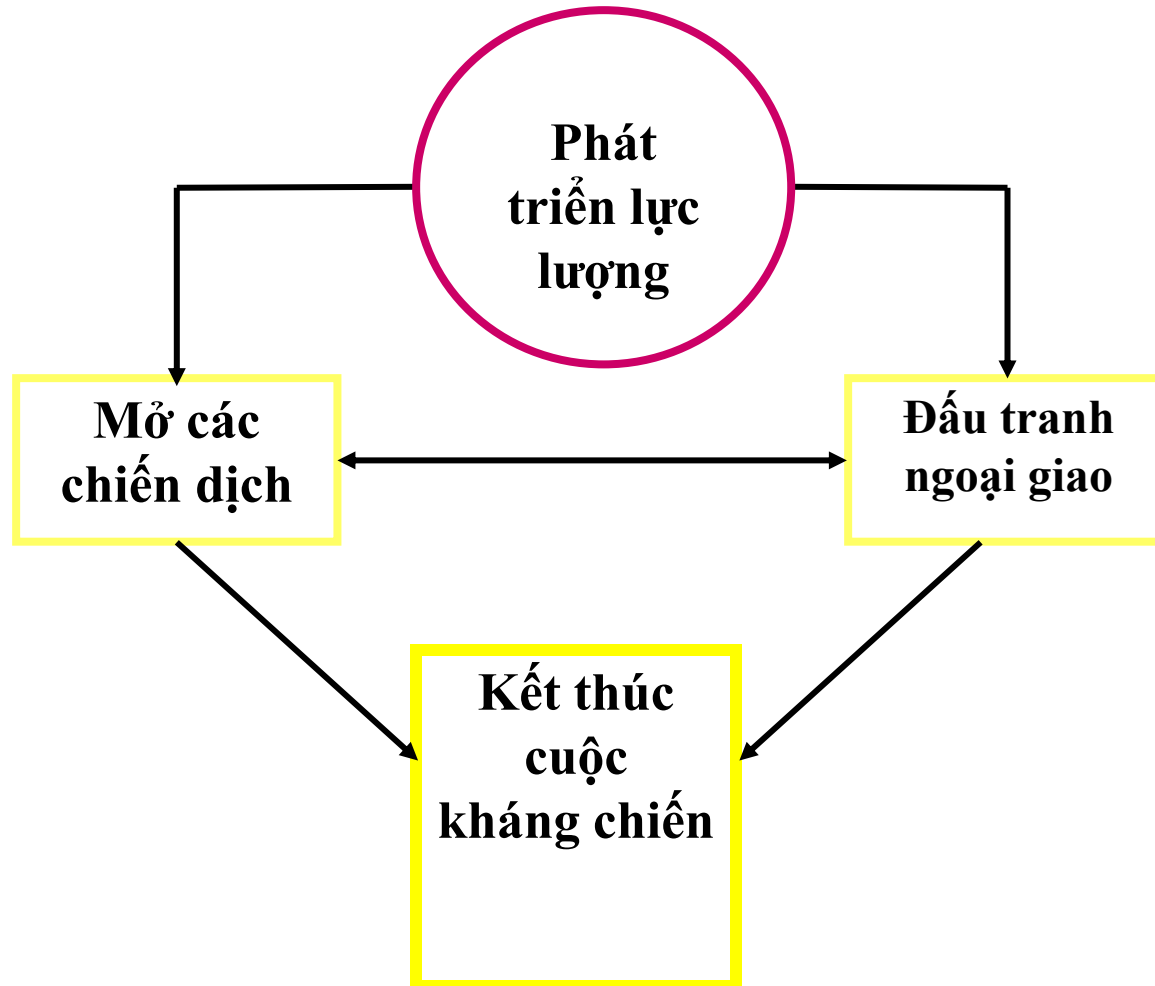
# Nội dung Chính cương Đảng Lao động Việt Nam



Sự bổ sung, hoàn thiện đường lối kháng chiến theo định hướng hoàn thành giải phóng dân tộc, phát triển chế độ dân chủ nhân dân, tiến lên CNXH còn được thực hiện tạo các Hội nghị sau:

Hội nghị Trung ương lần thứ nhất (3-1951)  
Hội nghị Trung ương lần thứ hai (9 -1951),  
Hội nghị Trung ương lần thứ ba (4-1952),  
Hội nghị Trung ương lần thứ tư (1-1953),  
Hội nghị Trung ương lần thứ năm (11-1953).

# \* Đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thắng lợi



# \* Quá trình chỉ đạo thực hiện

## - Về chỉ đạo xây dựng hậu phương:

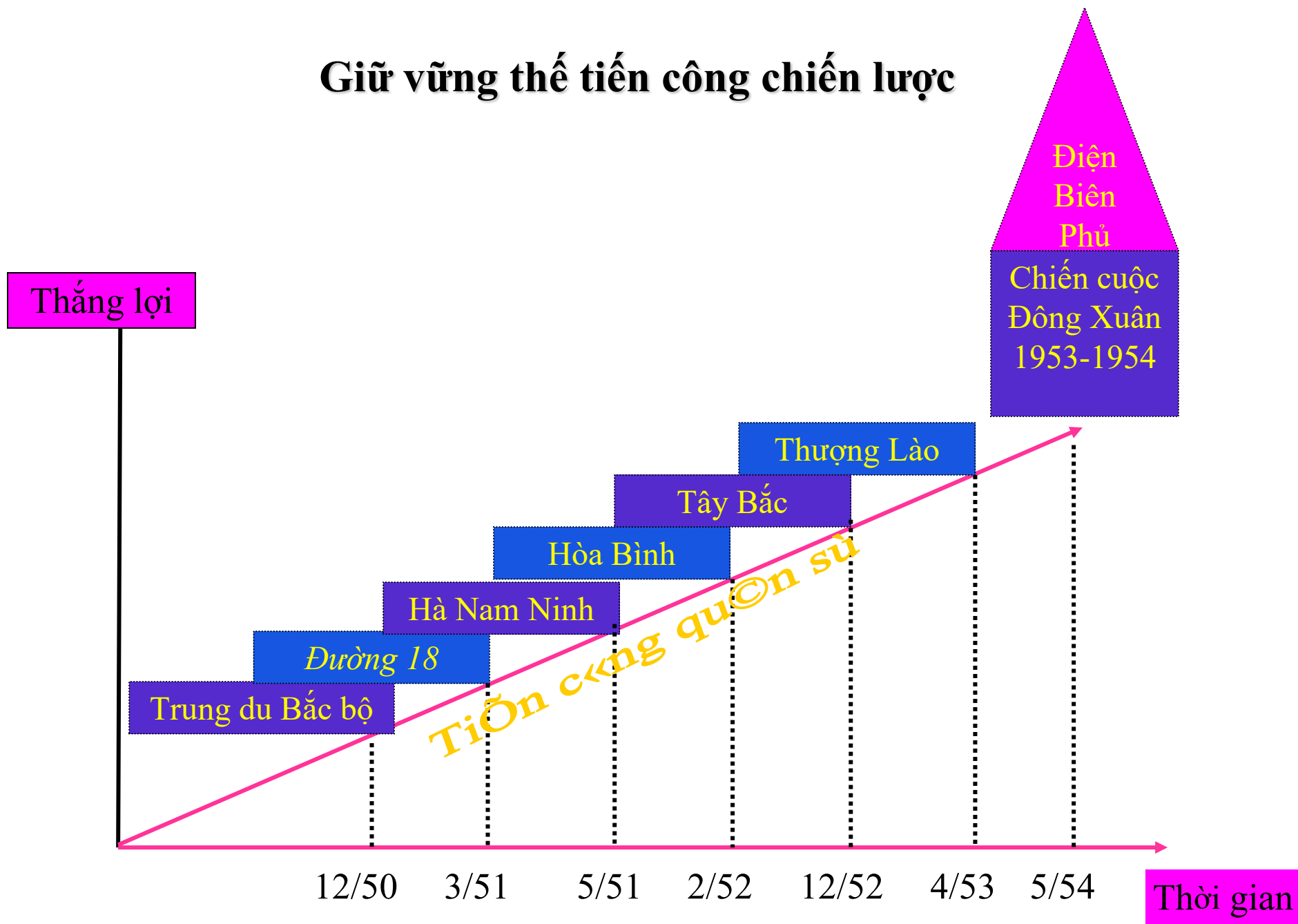
- + Phong trào thi đua sản xuất, tiết kiệm
- + Phát triển văn hóa, giáo dục
- + Phong trào rèn cán chỉnh quân, Xây dựng bộ đội chủ lực,
- + Xây dựng Đảng, củng cố chính quyền
- + Phát động quần chúng giảm tô, giảm tức, cải cách ruộng đất

## - Về chỉ đạo đấu tranh quân sự: mở 6 chiến dịch lớn

- + Trung du Bắc bộ (Trần Hưng Đạo, 12/50-1/51)
- + Đường 18 (Hoàng Hoa Thám, 3-4/1951)
- + Hà Nam Ninh (Quang Trung, 5-6/1951)
- + Hòa Bình (11/1951 - 2/1952)
- + Tây Bắc (10-12/1952)
- + Thượng Lào (4-5/1953)

*Pháp bị động đối phó, có nguy cơ thất bại ở Đông Dương*

# Giữ vững thế tiến công chiến lược





## **- Về chỉ đạo cuộc Tiến công chiến lược ĐX 1953- 1954 và Chiến dịch Điện Biên Phủ**

+ *Kế hoạch Nava*

+ *Chủ trương tác chiến Đông Xuân 1953- 1954 của Đảng*

+ *Diễn biến chiến cuộc Đông Xuân 1953-1954*

+ *Chiến dịch ĐBP*

## **- Về chỉ đạo đấu tranh ngoại giao**

+ *1-1947: Hai bên có gặp nhau*

+ *1948: Pháp công nhận Bảo Đại*

+ *1-1950: LX, TQ công nhận VNDCCH*

+ *3-1950: Mỹ can thiệp vào ch.tranh ĐD*

+ *11-1953: Hai bên ngỏ ý đàm phán*

+ *1-1954: LX, TQ, P, M: đồng ý đàm phán*

+ *26-4-1954: Đàm phán 4 bên ở Gionevơ*

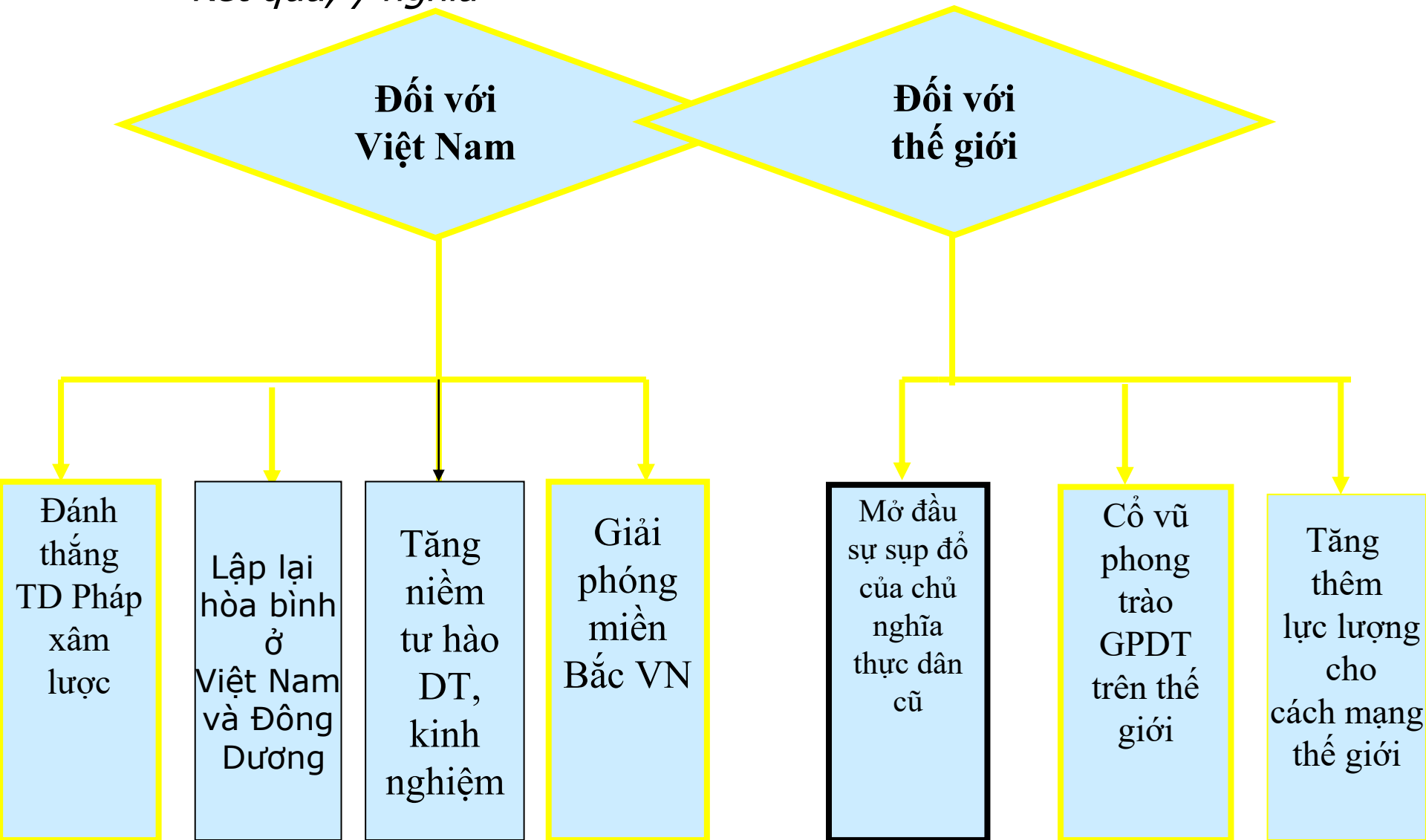
+ *8-5-1954: Đàm phán có mặt của VN*

+ *20-7-1954: Ký kết Hiệp định Gionevơ*

### 3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm

#### *a. Kết quả và ý nghĩa thắng lợi của việc thực hiện đường lối*

*\* Kết quả, ý nghĩa*



## ***b. Nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm:***

### ***\* Nguyên nhân thắng lợi:***

- Có sự lãnh đạo của Đảng, với đường lối kháng chiến đúng đắn;
- Có lực lượng vũ trang ba thứ quân do Đảng trực tiếp lãnh đạo;
- Có chính quyền dân làm công cụ cho việc tổ chức kháng chiến và xây dựng chế độ mới;
- Có sự ủng hộ của các nước Đông dương, của Chính phủ và nhân dân các nước trên thế giới, đặc biệt là sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn của các nước XNCN anh em.

*\* Bài học kinh nghiệm*

+ Đề ra đường lối đúng đắn và quán triệt cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân.

+ Kết hợp nhiệm vụ chống đế quốc, chống phong kiến với xây dựng chế độ dân chủ nhân dân, gây cơ sở cho CNXH. Trong đó Đảng ta vẫn luôn xác định nhiệm vụ hàng đầu là chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ để giành độc lập dân tộc.

+ Xây dựng hậu phương cách mạng trong suốt thời kỳ kháng chiến cả trong nước và hậu phương quốc tế.

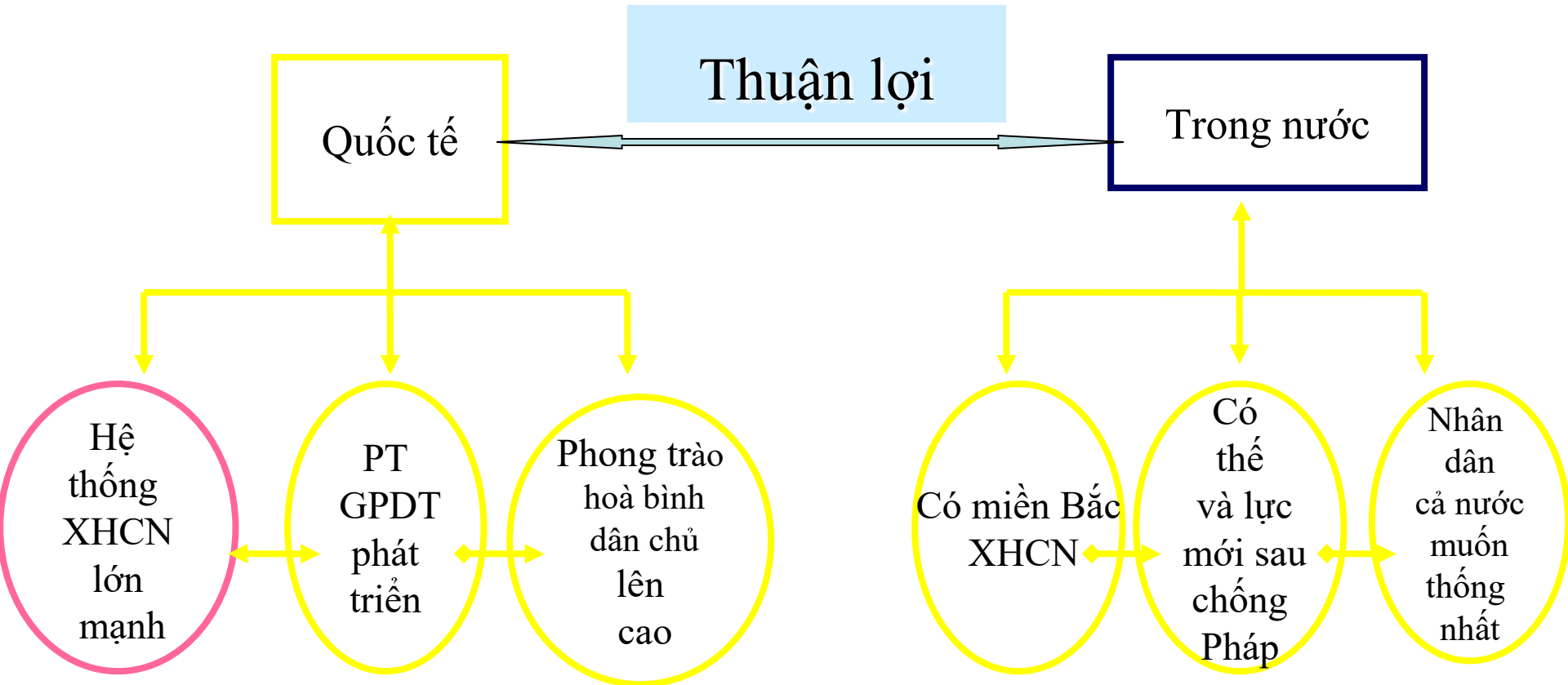
+ Tiến hành chiến tranh một cách sáng tạo; Kết hợp các mặt trận chính trị, kinh tế, quân sự, ngoại giao... tạo nên sức mạnh tổng hợp đưa kháng chiến đến thắng lợi.

+ Không ngừng xây dựng Đảng, nâng cao vai trò và sức chiến đấu của Đảng.

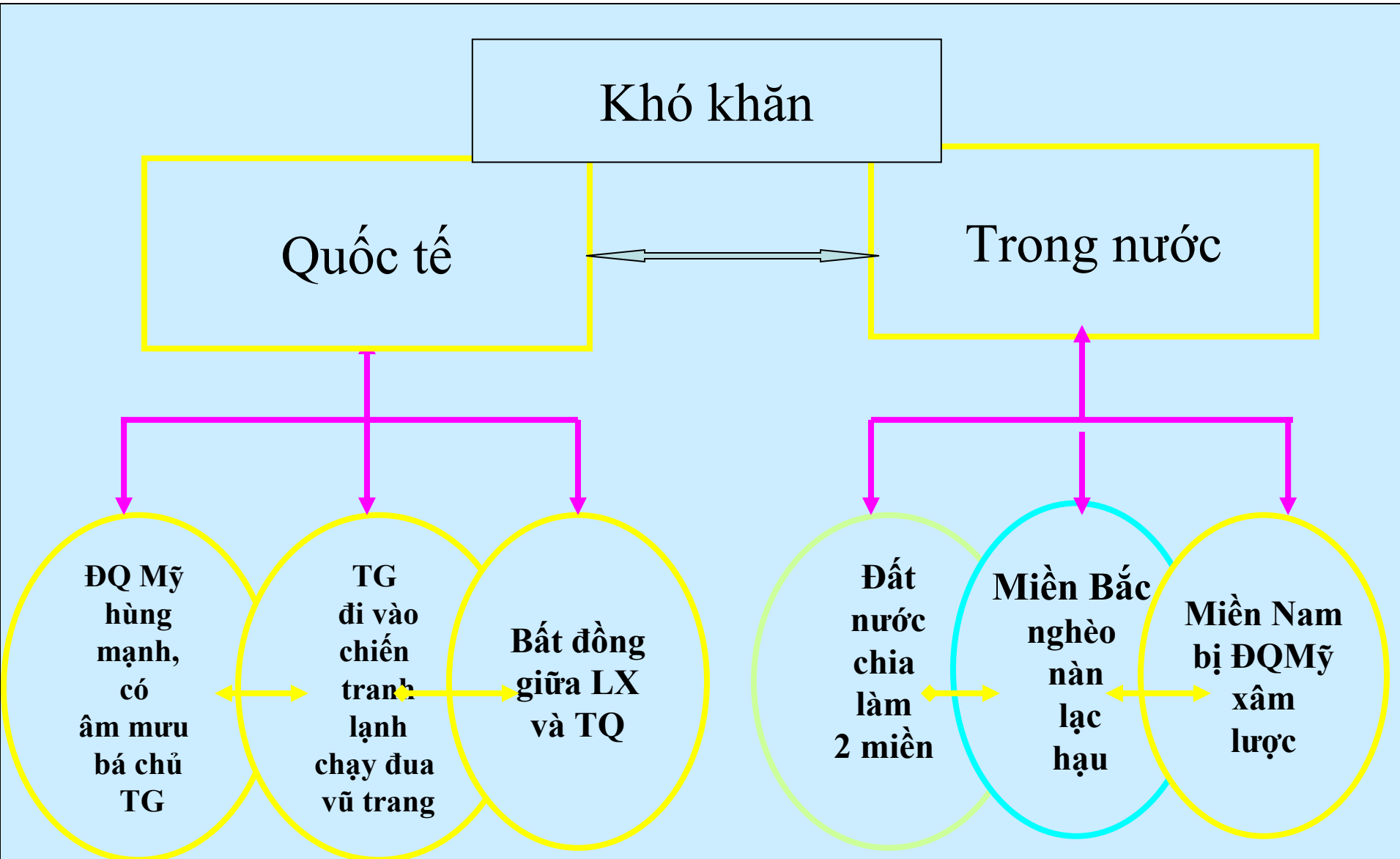
## II. ĐƯỜNG LỐI KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1954-1975)

### 1. Giai đoạn 1954-1964

#### *a. Hoàn cảnh lịch sử cách mạng Việt Nam sau tháng 7-1954*



# ***Hoàn cảnh lịch sử cách mạng Việt Nam sau tháng 7-1954***





# ***Hoàn cảnh lịch sử cách mạng Việt Nam sau tháng 7-1954***

**Bộ đội  
vào tiếp quản  
Thủ đô 10-10-1954**



**Quân Pháp cuối cùng  
rút khỏi miền Bắc tại Cát Bà,  
Hải Phòng 26-5-1955**



*Lược đồ Việt Nam sau năm 1954*

**Đặc điểm lớn nhất  
Của cách mạng Việt Nam sau tháng 7-1954:**

***Một Đảng lãnh đạo hai cuộc cách mạng khác nhau  
ở hai miền đất nước có chế độ chính trị khác nhau***

**Đặc điểm bao trùm và các thuận lợi,  
khó khăn nêu trên  
là cơ sở để Đảng ta phân tích, hoạch định  
đường lối chiến lược chung cho cách mạng  
cả nước trong giai đoạn mới**

## ***b. Quá trình hình thành, nội dung và ý nghĩa đường lối***

### **- Quá trình hình thành đường lối k/chiến chống Mỹ (1954-1964)**

+ Giai đoạn 1: từ 7-1954 đến trước hội nghị 15 (1-1959): *hình thành quan điểm bước đầu của đường lối kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược.*

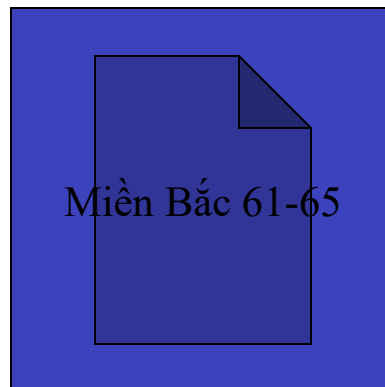
+ Giai đoạn 2: từ sau nghị quyết 15 (khóa I, 1-1959) cho đến Đại hội III của Đảng

## - Nội dung đường lối:

- + Đại hội III: tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh giữ vững hòa bình, **đẩy mạnh cách mạng XHCN ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh CMDTDCND ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và tự chủ, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình và thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Trong đó, miền Bắc có vai trò quyết định thắng lợi cách mạng cả nước, miền Nam có vai trò quyết định thắng lợi của cuộc CMDTDCND.**
- + Tiếp theo đó, trong những năm 1961 cho đến đầu năm 1965, các nghị quyết của Đảng chủ yếu là kế thừa và thể hiện rõ hơn đường lối đã đề ra tại Đại hội III (9-1960). Tư tưởng cơ bản là thực hiện cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ mà không có Mỹ trực tiếp tham chiến ở miền Nam Việt Nam. Đây cũng chính là quá trình tích lũy để hình thành một đường lối hoàn thiện hơn vào những năm tiếp theo của cuộc kháng chiến - giai đoạn tiến hành cuộc kháng chiến có sự tác chiến trực tiếp của quân Mỹ và chư hầu (1965-1975).

# Một số diễn biến cách mạng 1954-1965

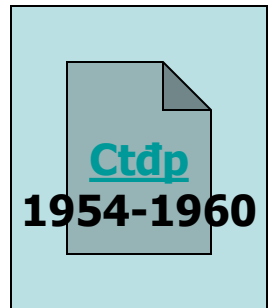
- **Miền Bắc**
  - Khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, hoàn thành những nhiệm vụ còn lại của cách mạng DTDCND (1954-1975)
  - Cải tạo XHCN, bước đầu phát triển kinh tế, văn hóa (1958-1960)
  - Thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965)



## \* Miền Nam

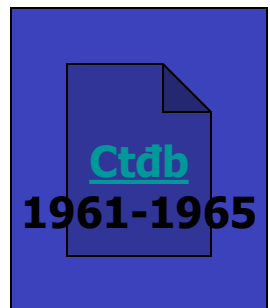
**1954 – 1960**

**Từ thế giữ gìn lực lượng chuyển sang thế tiến công,  
đánh bại *chiến tranh đơn phương* của đế quốc Mỹ**



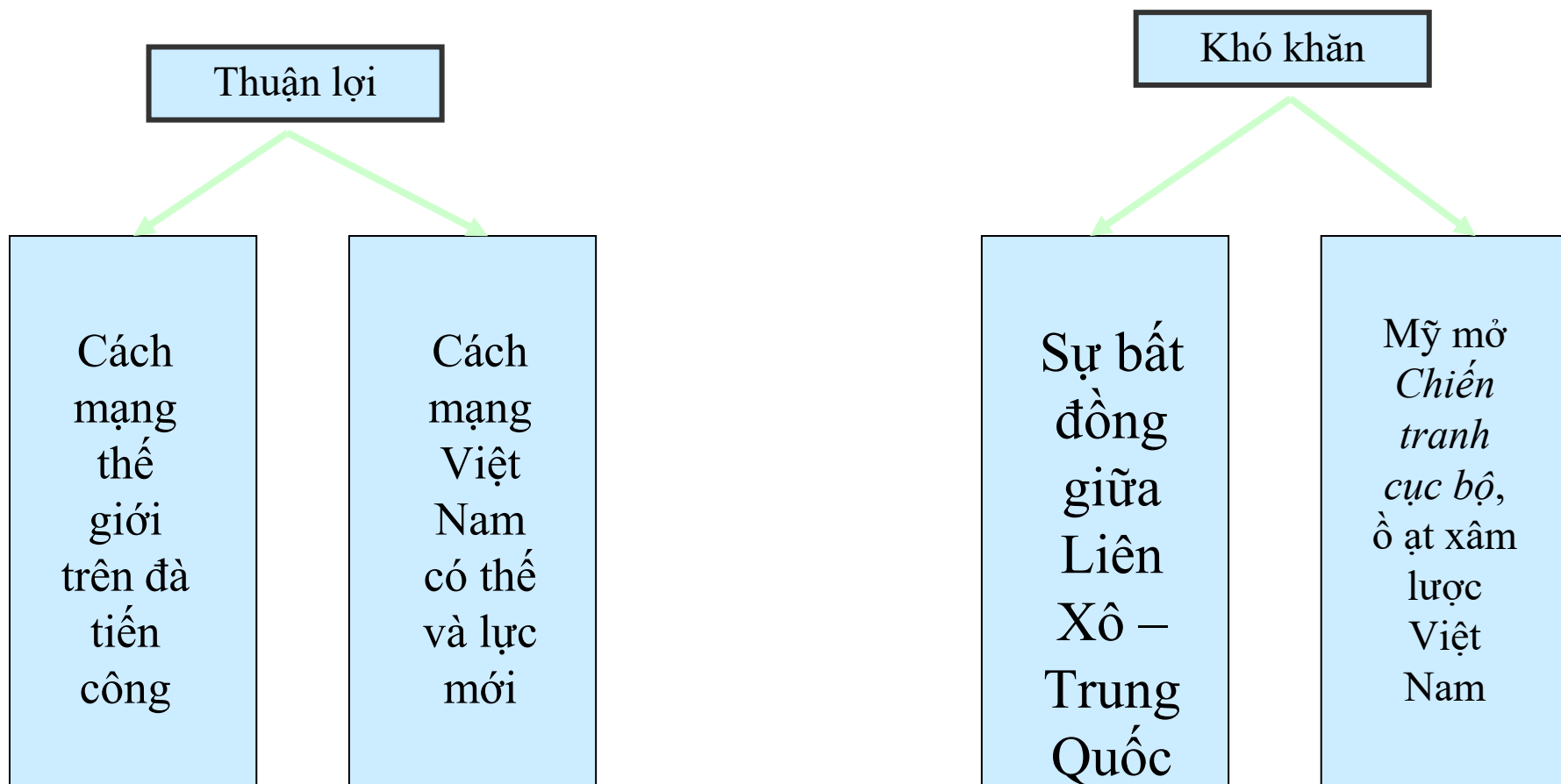
**1960 – 1964**

**Đẩy mạnh thế tiến công, đánh bại chiến lược  
*Chiến tranh đặc biệt* của đq Mỹ**



## 2. Đường lối trong giai đoạn 1965-1975

### *a. Hoàn cảnh lịch sử*



***b. Quá trình hình thành, nội dung và ý nghĩa đường lối (1965-1975):***

**- Quá trình hình thành đường lối:**

... Trước hành động gây *chiến tranh cục bộ* ở miền Nam, tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ, Hội nghị TW Đảng lần thứ 11 (3-1965) và 12 (12-1965) đã quyết định phát động cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước trên cả nước.



## - Nội dung đường lối:

- . **Tính chất:** Chiến lược chiến tranh cục bộ mà đế quốc Mỹ đang tiến hành ở miền Nam Việt Nam vẫn là cuộc chiến tranh xâm lược thực dân kiểu mới.
- . **Về tương quan lực lượng:** Nghị quyết nhận định mặc dù đế quốc Mỹ đưa hàng vạn quân viễn chinh vào chiến trường miền Nam Việt Nam nhưng tương quan lực lượng giữa ta và địch vẫn không có sự thay đổi lớn. Mỹ đề ra chiến lược này trong thế bị động, thế thua, nên chứa đựng nhiều mâu thuẫn mang tính chiến lược.
- . **Quyết tâm và mục tiêu chiến lược:** Nêu cao khẩu hiệu “quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”; kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trong bất kỳ tình huống nào, nhằm bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, tiến tới thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà”.
- . **Phương châm chiến lược chung:** đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính, càng đánh càng mạnh, cần phải cố gắng đến mức cao độ, tập trung lực lượng cả hai miền để mở những cuộc tiến công lớn, tranh thủ thời cơ giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn trên chiến trường miền Nam.
- . **Phương châm đấu tranh:** kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, triệt để thực hiện ba mũi giáp công (quân sự, chính trị, binh vận).
- . **Tư tưởng chỉ đạo:** giữ vững và phát huy thế tiến công, kiên quyết tiến công và liên tục tiến công.
- . **Mối quan hệ giữa hai miền Nam-Bắc:** Miền Nam là tiền tuyến lớn, miền Bắc là hậu phương lớn.
- . **Khẩu hiệu chung:** “tất cả để đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược”.

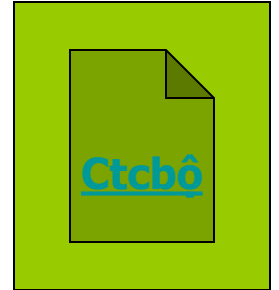
## - Ý nghĩa của đường lối:

- + Thể hiện rõ sự vận dụng sáng tạo của Đảng ta trong việc vận dụng các lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về chiến tranh cách mạng, liên tục ở thế tiến công...
- + Đường lối kháng chiến chống Mỹ đã thể hiện quyết tâm chống Mỹ bảo vệ tổ quốc của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta.
- + Đường lối này là sự kế thừa và phát triển đường lối kháng chiến trước đó; là điều kiện cơ bản mở đường cho thắng lợi của việc đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ mà trước hết là đánh bại chiến lược chiến tranh cục bộ (1965-1968) sau đó là tổng tiến công giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30-4-1975).

# Diễn biến chính của cách mạng miền Nam 1965 - 1975

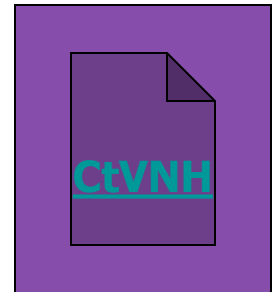
1965 – 1968

Đánh bại chiến lược *Chiến tranh cục bộ*  
của đq Mỹ



1969 – 1975

Đánh bại chiến lược *Việt Nam hóa chiến tranh*  
của đq Mỹ



# Các diễn biến chính của cách mạng miền Nam

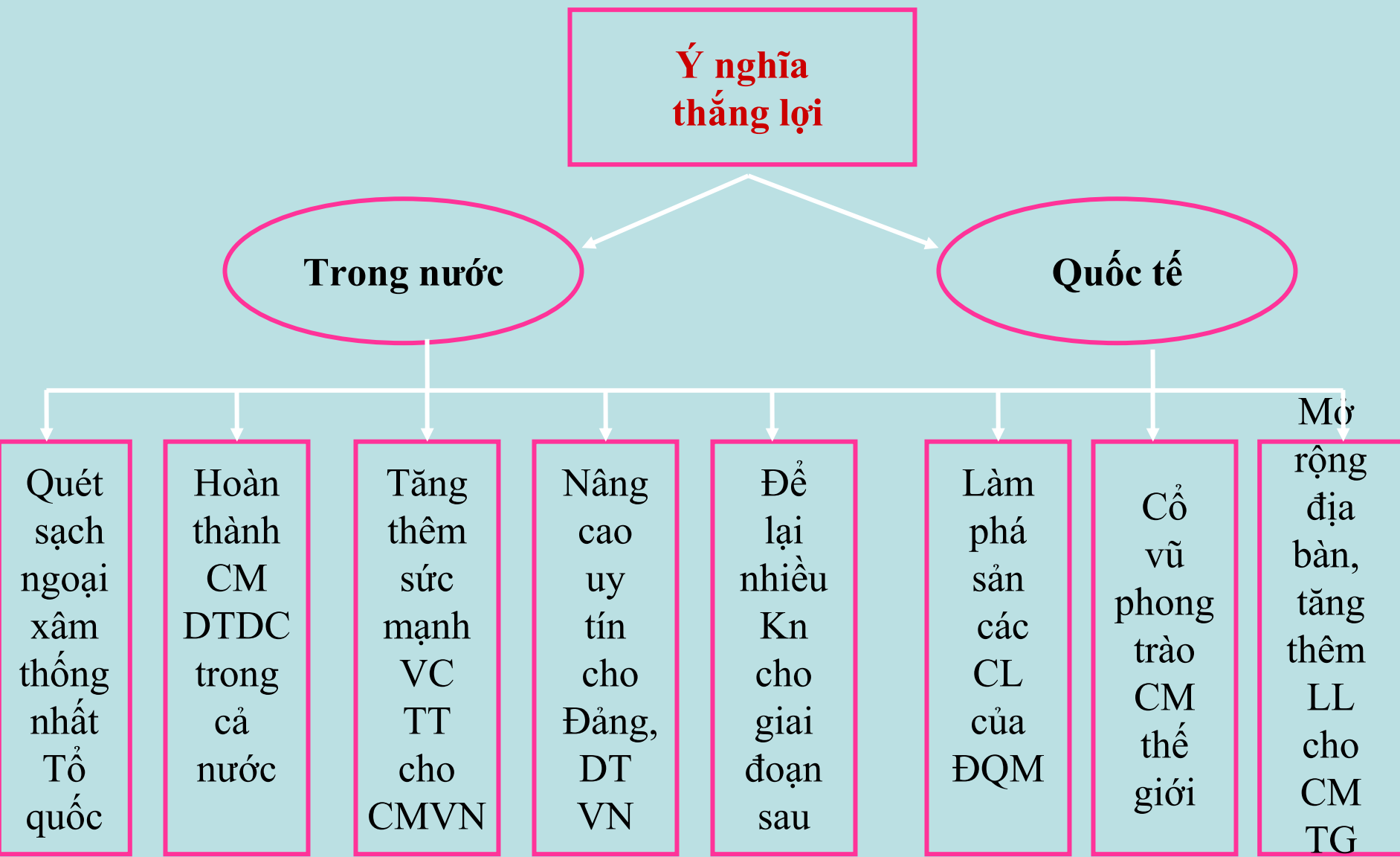
**1954 – 1960: Từ thế giữ gìn lực lượng chuyển sang thế tiến công, đánh bại *chiến tranh đơn phương* của đế quốc Mỹ**

**1960 – 1964: Đẩy mạnh thế tiến công, đánh bại chiến lược *Chiến tranh đặc biệt* của đq Mỹ**

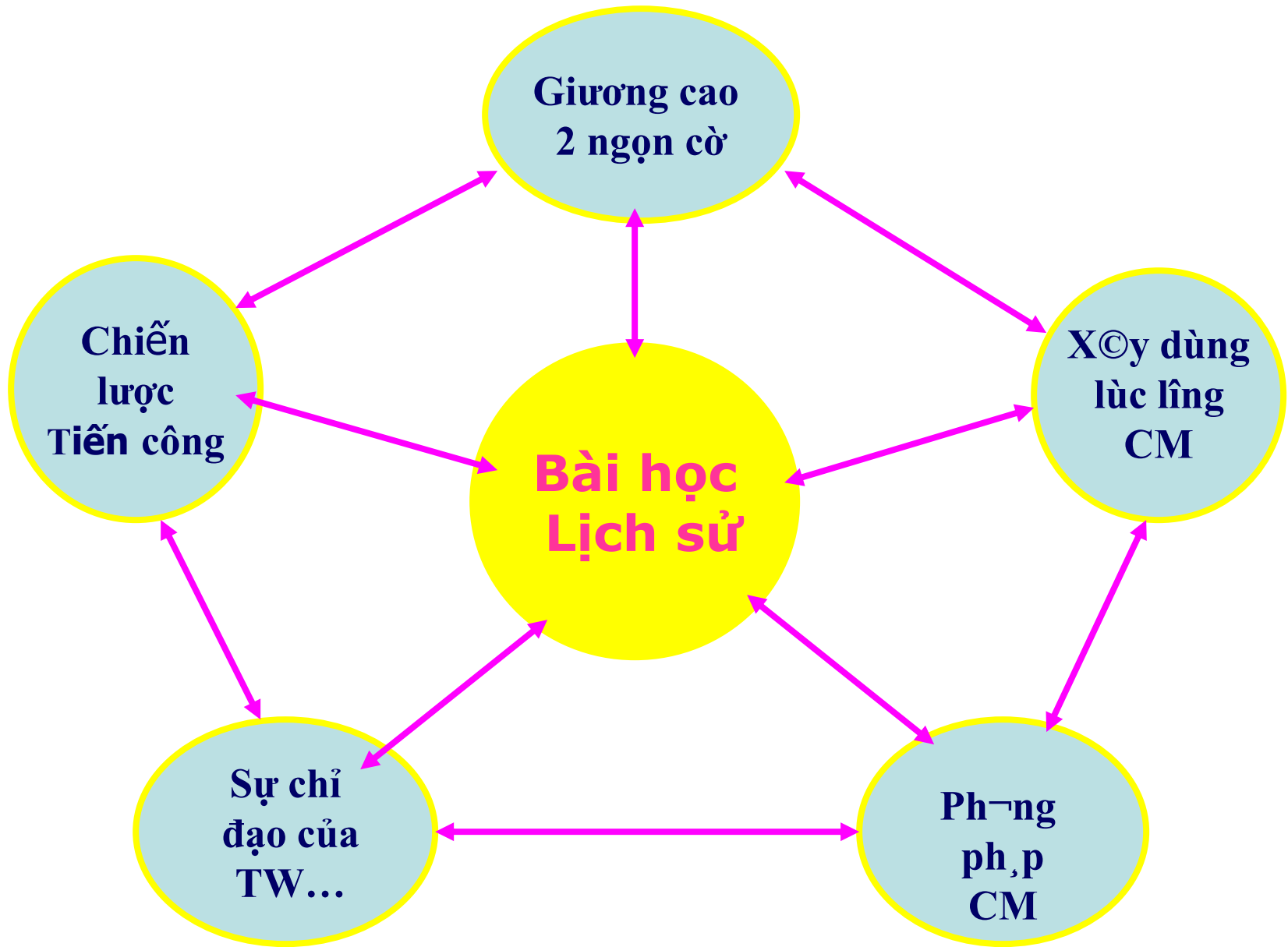
**1965 – 1968: Đánh bại chiến lược *Chiến tranh cục bộ* của đq Mỹ**

**1969 – 1975: Đánh bại chiến lược *Việt Nam hóa chiến tranh* của đq Mỹ**

### 3. Kết quả, ý nghĩa lịch sử, nguyên nhân thắng lợi và bài học kinh nghiệm







### ***Trọng tâm ôn tập Chương 3***

1. Hoàn cảnh Việt Nam sau cách mạng Tháng 8-1945, nội dung Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc” của Đảng?
2. Quá trình hình thành và nội dung đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.
3. Nêu cơ sở lý luận và thực tiễn của đường lối kháng chiến chống Pháp “Thực hiện chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh”.
4. Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Pháp.
5. Nội dung đường lối chiến lược chung được hoàn thiện ở Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9-1960).
6. Quá trình hình thành và nội dung đường lối kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược.
7. Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống Mỹ.